

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu:

- Tên dự án: Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
- Tên gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập BCNCKT và TKBVTC - Dự toán công trình Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Sơn La – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc.
- Địa điểm xây dựng: Phường Thảo Nguyên và xã Tân Yên, tỉnh Sơn La.
- Giá gói thầu: **1.874.324.522 VNĐ**.

Trong đó giá trị tối đa chi tiết cho từng Lô như sau:

- + Lô 1: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Giá trị là 1.025.342.203 VNĐ).
- + Lô 2: Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình (Giá trị là 848.982.319 VNĐ).

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Chủ đầu tư tuyển chọn được nhà thầu tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm trong công tác khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư để thực hiện công tác tư vấn.

II. Phạm vi công việc:

- Nguồn vốn: Vốn TDTM và KHCB của EVNNPC.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày

Trong đó:

+ Thời gian thực hiện Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: 25 ngày.

+ Thời gian thực hiện Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình: 20 ngày.

- Phạm vi công việc:

Phạm vi công việc của gói thầu bao gồm: Khảo sát địa hình, điều tra đánh giá địa chất, điều tra thu thập số liệu phục vụ lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình, với khối lượng cụ thể như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
1	Lô 1: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng		
1.1	Đo vẽ cắt dọc tuyến đường dây 22kV (địa hình cấp III)		
	Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến ĐDK 22kV tỷ lệ đứng 1/500, tỷ lệ ngang 1/5000	km	21,3
1.2	Đo vẽ tuyến cáp ngầm 22 kV (địa hình cấp III)		
	Đo vẽ bản đồ hiện trạng tỉ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m. Phạm vi đo vẽ chiều dài tuyến, chiều rộng tính từ tim tuyến về mỗi phía 3m (mạch đơn, chiều dài 326m)	ha	0,1956
1.3	Khảo sát địa chất		
	Khoan thăm dò địa chất ở mức đơn giản tại 4 vị trí cột néo (chiều sâu mỗi hố khoan 4m, (cấp I-III)	m	16
	Thí nghiệm trong phòng xác định 9 chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất nguyên dạng (cắt, nén bằng phương pháp 1 trục) mỗi hố khoan lấy 02 mẫu	mẫu	8
	Lấy mẫu nước (nếu có), thí nghiệm tính chất ăn mòn bê tông	mẫu	4
	Đo điện trở suất của đất nền	vị trí	6
1.4	Điều tra thu thập		
	- Điều tra, thu thập số liệu, kiểm tra thực địa hiện trạng các vị trí cột đường dây 22kV hiện có để lắp đặt mới trạm đo đếm, thiết bị đóng cắt LBS, cầu dao cách ly. - Điều tra, thu thập số liệu, kiểm tra thực địa hiện trạng các vị trí cột đường dây 22kV hiện có để xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối LBS lắp đặt mới về trung tâm điều khiển xa. - Điều tra, đo đạc mực nước ngập lụt hàng năm vùng tuyến đi qua: mực nước cao nhất, trung bình, thời gian ngập lụt. - Điều tra đặc điểm khí tượng: Mưa, bão, sấm sét, nhiệt độ.	Hạng mục	1
1.5	Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng		
	Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Công trình	1
2	Lô 2: Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình		
2.1	Chia cột trung gian tuyến đường dây 22kV (địa hình cấp III)		
	Chia cột trung gian tuyến đường dây 22kV sau khi thiết kế đã phân chia cột trên bình đồ hành lang tuyến và trên mặt cắt dọc đưa từng vị trí cột thiết kế ra thực địa bằng máy móc đo đạc địa hình với độ chính xác trong từng khoảng néo.	km	14
2.2	Lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
	Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Công trình	1

Nhà thầu khi chào thầu phải tính đủ trong đơn giá các chi phí để thực hiện các công việc phụ theo các quy định hiện hành để phục vụ công việc chính như: Khảo sát chi tiết vận chuyển đường dài; vận chuyển thủ công nội tuyến (lập bảng chi tiết); khảo sát địa hình công trình; điều tra, thu thập tài liệu địa chất và điện trở suất của đất; bàn giao mặt bằng thi công; giám sát tác giả; lập, trình điều chỉnh BCNCKT (nếu có)/ TKBVTC-DT (nếu có); tham gia nghiệm thu công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng...; thu thập các số liệu, tài liệu liên quan; chuyển quân; các khảo sát khác phục vụ công tác thiết kế lập BCNCKT và TKBVTC-DT. Công tác khảo sát và thiết kế phải tuân thủ các Quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế và lập hồ sơ thiết kế các công trình điện áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

II.1. Công tác khảo sát

* Mục đích:

- Nhằm làm sáng tỏ điều kiện địa hình, địa chất công trình của khu vực xây dựng bao gồm: địa chất công trình, địa chất thủy văn;

- Mục đích khảo sát phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và lập Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình là cung cấp số liệu về địa hình, địa chất, cấu trúc địa tầng, tính chất cơ lý của đất đá, nước dưới đất làm cơ sở cho việc tính toán và thiết kế nền, móng công trình;

- Đo vẽ địa hình để nghiên cứu điều kiện địa hình, địa mạo của các điểm xây dựng và thu thập những tài liệu và số liệu trắc địa địa hình cần thiết phục vụ cho công tác thiết kế. Vì vậy nhiệm vụ của công tác trắc địa là xác định cao độ tự nhiên, địa hình, địa vật..., đo khảo sát địa hình;

- Công tác đo vẽ địa hình yêu cầu phải nhanh gọn, chính xác, tạo điều kiện cho công tác tiếp theo thực hiện đúng thời gian dự định với độ chính xác cao.

Điều tra, thu thập địa chất công trình:

- Sự phân bố của các lớp đất đá theo diện và chiều sâu;
- Tính chất cơ lý của các lớp đất;
- Mực nước ngầm dưới đất;
- Khả năng chịu tải, tính nén lún của các lớp đất đá nghiên cứu;
- Đánh giá các hiện tượng địa chất bất lợi ảnh hưởng đến công tác thiết kế, thi công công trình, kiến nghị các phương án cần thiết.

Công tác khảo sát nhằm cung cấp các tài liệu khảo sát đầy đủ, chi tiết về địa hình, địa chất, thủy văn của địa điểm xây dựng công trình đảm bảo điều kiện về

xây dựng và vận hành sử dụng công trình lâu dài; làm cơ sở tính toán giải pháp thiết kế, tổ chức thi công và lập tổng dự toán, dự toán xây dựng công trình.

1. Khảo sát xây dựng

Khảo sát xây dựng bao gồm khảo sát địa hình, khảo sát thu thập địa chất công trình, thủy văn, khảo sát hiện trạng công trình cũ và các công việc khảo sát khác phục vụ cho hoạt động xây dựng. Khảo sát được tiến hành theo nhiệm vụ khảo sát xây dựng, phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Khảo sát xây dựng tuân thủ các điều khoản của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật sửa đổi 62/2020/QH14 ngày 28 tháng 6 năm 2020; Các điều khoản của nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; và các quy định hiện hành.

2. Quản lý chất lượng các công tác khảo sát:

Việc quản lý chất lượng công tác khảo sát xây dựng phải đúng theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; các Quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam. Nhà thầu khảo sát xây dựng phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về tính trung thực và tính chính xác của kết quả khảo sát; Bồi thường thiệt hại khi thực hiện không đúng nhiệm vụ khảo sát, phát sinh khối lượng do khảo sát sai; sử dụng các thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng không phù hợp và các hành vi vi phạm khác gây ra thiệt hại.

II.2. Công tác thiết kế (thiết kế 2 bước)

1. Quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình:

Việc quản lý chất lượng lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và lập Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình phải theo đúng nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định hiện hành.

Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

2. Lập Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình:

2.1. Căn cứ để lập:

- a) Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khác của địa phương đã được duyệt;
- b) Phương án kỹ thuật đầu tư được duyệt.
- c) Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng và các điều kiện khác tại địa điểm xây dựng;
- d) Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành được áp dụng;
- e) Các tài liệu pháp lý liên quan (văn bản thoả thuận với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến thiết kế; các yêu cầu về bảo vệ môi trường, công trình, tài sản của tổ chức, cá nhân...);
- f) Các yêu cầu khác của chủ đầu tư.

2.2. Yêu cầu trong giai đoạn Thiết kế:

2.2.1. Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

Việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 52 của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 ngày 28 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định hiện hành.

Nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện theo đúng quy định tại Điều 54 của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 ngày 28 tháng 6 năm 2020.

a) Thiết kế cơ sở được lập để đạt được mục tiêu của dự án, phù hợp với công trình xây dựng thuộc dự án, bảo đảm sự đồng bộ khi đưa vào khai thác, sử dụng. Thiết kế cơ sở gồm thuyết minh và các bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, danh mục và quy mô, loại, cấp công trình thuộc tổng mặt bằng xây dựng;
- Phương án công nghệ, kỹ thuật và thiết bị được lựa chọn (nếu có);
- Giải pháp về kiến trúc, mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng công trình, các kích thước, kết cấu chính của công trình xây dựng;
- Giải pháp về xây dựng, vật liệu chủ yếu được sử dụng, ước tính chi phí xây dựng cho từng hạng mục công trình;
- Phương án kết nối hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài công trình, giải pháp phòng, chống cháy, nổ;
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng và kết quả khảo sát xây dựng để lập thiết kế cơ sở.

b) Các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng gồm:

- Sự cần thiết và chủ trương đầu tư, mục tiêu đầu tư xây dựng, địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất, quy mô công suất và hình thức đầu tư xây dựng;

- Khả năng bảo đảm các yếu tố để thực hiện dự án như sử dụng tài nguyên, lựa chọn công nghệ thiết bị, sử dụng lao động, hạ tầng kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm, yêu cầu trong khai thác sử dụng, thời gian thực hiện, phương án giải phóng mặt bằng xây dựng, tái định cư (nếu có), giải pháp tổ chức quản lý thực hiện dự án, vận hành, sử dụng công trình và bảo vệ môi trường;

- Đánh giá tác động của dự án liên quan đến việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, tái định cư; bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái, an toàn trong xây dựng, phòng, chống cháy, nổ và các nội dung cần thiết khác;

- Tổng mức đầu tư và huy động vốn, phân tích tài chính, rủi ro, chi phí khai thác sử dụng công trình, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; kiến nghị cơ chế phối hợp, chính sách ưu đãi, hỗ trợ thực hiện dự án;

- Các nội dung khác có liên quan.

2.2.2. Lập Thiết kế bản vẽ thi công:

a) Nhà thầu phải đệ trình cơ sở thiết kế, phương pháp thiết kế cho chủ đầu tư thông qua trước khi tiến hành thiết kế.

b) Hồ sơ thiết kế phải phù hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, dự án đầu tư xây dựng được duyệt và Thiết kế bước sau phải phù hợp với Thiết kế bước trước, bao gồm:

- Thuyết minh gồm các nội dung theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, nhưng phải tính toán lại và làm rõ phương án lựa chọn kỹ thuật, so sánh các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, kiểm tra các số liệu làm căn cứ thiết kế; các chỉ tiêu kỹ thuật; giải thích những nội dung mà bản vẽ thiết kế chưa thể hiện được và các nội dung khác theo yêu cầu của chủ đầu tư; giải thích đầy đủ các nội dung mà bản vẽ không thể hiện được để nhà thầu thi công có thể thực hiện đúng thiết kế;

- Bản vẽ phải thể hiện chi tiết về các kích thước, thông số kỹ thuật, vật liệu đảm bảo đủ điều kiện lập dự toán xây dựng công trình;

- Dự toán công trình được lập căn cứ trên cơ sở khối lượng công việc xác định theo Thiết kế bản vẽ thi công và các nhiệm vụ, công việc phải thực hiện của công trình. Nó bao gồm toàn bộ dự toán xây dựng công trình và các chi phí khác thuộc dự án. Dự toán được lập trên cơ sở các định mức dự toán và đơn giá vật tư, vật liệu, định mức tỷ lệ do Bộ xây dựng ban hành cùng với các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và phải phù hợp với giá gói thầu đã được duyệt.

c) Phù hợp với quy hoạch, hiện trạng, mặt bằng xây dựng và Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Thiết kế xây dựng công trình phải đảm bảo không ảnh hưởng đến tuổi thọ các công trình hiện có, các công trình lân cận;

d) Nội dung thiết kế phải phù hợp với yêu cầu theo quy định, thoả mãn yêu cầu về chức năng sử dụng; bảo đảm mỹ quan, giá thành hợp lý;

e) An toàn tiết kiệm, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; các tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và những tiêu chuẩn liên quan;

f) Đồng bộ trong từng công trình, đáp ứng yêu cầu vận hành, sử dụng công trình; đồng bộ với các công trình liên quan.

2.2.3. Quy cách hồ sơ Thiết kế:

a) Bản vẽ thiết kế phải có kích cỡ, tỷ lệ, khung tên và được thể hiện theo các tiêu chuẩn xây dựng. Trong khung tên từng bản vẽ phải có tên, chữ ký của người trực tiếp thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế, người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế và dấu của nhà thầu thiết kế xây dựng công trình.

b) Các bản thuyết minh, bản vẽ thiết kế, dự toán phải được đóng thành tập hồ sơ thiết kế theo khuôn khổ thống nhất có danh mục, đánh số, ký hiệu để tra cứu và bảo quản lâu dài.

2.2.4. Nghiệm thu Thiết kế:

a) Sản phẩm thiết kế phải được chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan (nếu có) thẩm định, nghiệm thu theo quy định tại Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14; Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định hiện hành.

b) Trường hợp thiết kế không bảo đảm yêu cầu theo hợp đồng thì nhà thầu thiết kế phải thiết kế lại và chịu mọi chi phí, kể cả chi phí thẩm tra thiết kế.

c) Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng thiết kế và phải bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, giải pháp kỹ thuật, công nghệ không phù hợp gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình xây dựng và các hành vi vi phạm khác gây ra thiệt hại.

II.3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn

Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Nhà thầu phải báo cáo định kỳ hàng ngày về tình hình thực hiện, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của bên giao thầu.

Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ngành điện.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

1. Nhân lực của bên nhận thầu phải đủ Điều kiện năng lực hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về Điều kiện năng lực trong pháp luật chuyên ngành đã được quy định trong HSMT.

2. Chức danh, trình độ và thời gian của nhân lực dự kiến tham gia thực hiện công việc được quy định cụ thể. Trường hợp thay đổi nhân lực, bên nhận thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho bên giao thầu, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Vai trò, trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Tư vấn sẽ được quy định cụ thể trong hợp đồng. Những nội dung chính như sau:

* Giám sát công tác khảo sát ngoài thực địa của Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát.

Kiểm tra điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát xây dựng so với hồ sơ dự thầu về nhân lực, thiết bị máy móc phục vụ khảo sát được nhà thầu khảo sát xây dựng sử dụng.

Theo dõi, kiểm tra vị trí khảo sát, khối lượng khảo sát và việc thực hiện quy trình khảo sát theo phương án kỹ thuật đã được phê duyệt. Kết quả theo dõi, kiểm tra phải được ghi chép vào nhật ký khảo sát xây dựng.

Theo dõi và yêu cầu nhà thầu khảo sát xây dựng thực hiện bảo vệ môi trường và các công trình xây dựng trong khu vực khảo sát tại nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

1. Trong giai đoạn khảo sát:

*** Chủ đầu tư:**

- Hỗ trợ các vấn đề liên quan đến thủ tục trong quá trình khảo sát.
- Hỗ trợ tư vấn các vấn đề liên quan đến thủ tục trong quá trình khảo sát. Các yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị tư vấn trong quá trình khảo sát.

*** Tư vấn khảo sát, thiết kế:**

- Chịu trách nhiệm khảo sát và lập báo cáo theo đúng nhiệm vụ khảo sát xây dựng, phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng. Thẩm duyệt hồ sơ với các cơ quan có liên quan (nếu có).

2. Trong giai đoạn thiết kế và lập dự toán:

*** Chủ đầu tư:**

Thực hiện các thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra thẩm định, phê duyệt hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình.

*** Tư vấn khảo sát, thiết kế:**

- Chịu trách nhiệm lập nhiệm vụ thiết kế, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình. Xin ý kiến chấp thuận của cơ quan liên quan đến việc thiết kế các hạng mục công trình (nếu có).

- Trong quá trình thẩm tra thẩm định, phê duyệt, Tư vấn có nhiệm vụ giải trình, sửa chữa và hoàn thiện các hồ sơ nói trên theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện của dự án.